

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 593 /CV - HĐQT

V/v : *CBTT nghị quyết HĐQT*

Hà nội, ngày 26 tháng 10 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC, SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI VÀ WEBSITE
CÔNG TY**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Quý cổ đông

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán;

Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN**

Mã chứng khoán : **POT**

Địa chỉ trụ sở chính : 61 Trần Phú, P. Điện Biên, Q. Ba Đình, TP Hà nội.

Điện thoại : (024) 38455946 - (024) 37338404

Fax : (024) 38234128

Người thực hiện Công bố thông tin : Nguyễn Thị Minh

Chức vụ : Chánh Văn phòng Chủ tịch - Người được ủy quyền công bố thông tin

Loại thông tin công bố : 24h

Nội dung công bố thông tin : **Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 98/NQ – HĐQT ngày 26/10/2021.**

Thông tin này đồng thời được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty www.postef.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhân:

- Như "Kính gửi";

- Đăng Website công ty;

- Lưu TCHC; VPCT..



Nguyễn Thị Minh

NGHỊ QUYẾT

V/v Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công + Dự toán chi phí xây lắp phần ngầm, chi phí tư vấn, các chi phí liên quan khác giai đoạn thi công xây lắp phần ngầm
Dự án: Công trình Đa chức năng Postef

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ kế hoạch và đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện;

Căn cứ Biên bản số: 592/BB-HĐQT ngày 26/10/2021 của Hội đồng quản trị,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công + Dự toán chi phí xây lắp phần ngầm, chi phí tư vấn và các chi phí có liên quan khác thuộc giai đoạn thi công xây lắp phần Ngầm (chưa bao gồm giá trị thiết bị phần ngầm), cụ thể như sau:

STT	Khoản mục chi phí	Đơn vị	Giá trị trước thuế (đồng)	Giá trị sau thuế (đồng)
1	Giá trị xây lắp phần ngầm, trong đó:	Gxd	398.333.664.664	438.167.031.131
1.1	Cọc khoan nhồi		40.221.363.754	44.243.500.130
1.2	Phần tường vây		94.073.441.125	103.480.785.238



1.3	Kết cấu phần ngầm		264.038.859.785	290.442.745.763
2	Giá trị cọc thí nghiệm	Gtnc	4.437.085.315	4.880.793.846
3	Chi phí tư vấn lựa chọn nhà thầu		319.846.245	351.830.869
a	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu xây lắp	0,064% x Gxd	254.933.545	280.426.900
b	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu thí nghiệm cọc	0,527% x Gtnc	23.383.440	25.721.784
c	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu bảo hiểm	0,816% x Gbh	7.716.027	8.487.630
d	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu kiểm toán	0,816% x Gkt	7.742.294	8.516.523
e	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu giám sát xây lắp	0,500% x Gtvgsxd	26.070.938	28.678.032
4	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu		104.196.728	114.616.400
a	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu xây lắp (Tối thiểu 1triệu - > tối đa 50 triệu)	0,050% x Gxd	45.454.545	50.000.000
b	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp (Tối thiểu 1triệu - > tối đa 50triệu)	0,050% x Gxd	45.454.545	50.000.000
c	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu thí nghiệm cọc (Tối thiểu 1triệu - > tối đa 50triệu)	0,050% x Gtnc	2.218.543	2.440.397
d	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu thí nghiệm cọc (Tối thiểu 1triệu - > tối đa 50triệu)	0,050% x Gtnc	2.218.543	2.440.397
e	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu bảo hiểm (Tối thiểu 1triệu - > tối đa 50triệu)	0,050% x Gbh	909.091	1.000.000
f	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu bảo hiểm (Tối thiểu 1triệu - > tối đa 50triệu)	0,050% x Gbh	909.091	1.000.000
g	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu kiểm toán (Tối thiểu 1triệu - > tối đa 50triệu)	0,050% x Gkt	909.091	1.000.000
h	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu kiểm toán (Tối thiểu 1triệu - > tối đa 50triệu)	0,050% x Gkt	909.091	1.000.000
i	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu giám sát xây dựng (Tối thiểu 1triệu - > tối đa 50triệu)	0,050% x Gtvgsxd	2.607.094	2.867.803
k	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu giám sát xây dựng (Tối thiểu 1triệu - > tối đa 50triệu)	0,050% x Gtvgsxd	2.607.094	2.867.803
5	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường		318.181.818	350.000.000

6	Quan trắc và giám sát môi trường trong quá trình thi công		186.061.000	204.667.100
7	Quan trắc công trình trong quá trình thi công		454.200.000	499.620.000
8	Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng	$((0,17+0,04)\% * (Gxd)+120.000.000/1,1)$	945.591.605	1.040.150.765
9	Kiểm toán độc lập	$0,223\% \times (TDT \text{ ngầm})$	948.810.526	1.043.691.579
10	Chi phí giám sát thi công xây dựng	$1,309\% \times Gxd$	5.214.187.670	5.735.606.438
	TỔNG CỘNG	(1+2+3+4+....+10)	411.261.825.571	452.388.008.128

Điều 2. Căn cứ thiết kế bản vẽ thi công + dự toán chi phí xây lắp phần ngầm, chi phí tư vấn và các chi phí liên quan khác thuộc giai đoạn thi công xây lắp phần Ngầm nêu tại Điều 1: Hội đồng quản trị ủy quyền Chủ tịch HĐQT xem xét, quyết định các nội dung công việc, thủ tục, quy trình, văn bản, giấy tờ có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty để triển khai dự toán nói trên. Chủ tịch HĐQT có thể ủy quyền cho Tổng giám đốc triển khai một số nội dung công việc có liên quan theo thẩm quyền (trong trường hợp này Tổng giám đốc không được ủy quyền lại cho người khác).

Điều 3. Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc tổ chức triển khai các nội dung công việc có liên quan đến nội dung nêu tại Điều 1. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề, nội dung vượt thẩm quyền quyết định của Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật và các nội dung đã được giao thì Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Điều 4. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Ban quản lý dự án 61 Trần Phú và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Như điều 4 (t/h);
- Cơ quan Nhà nước liên quan;
- Lưu TCHC; VPCT.

CHỦ TỊCH



Trần Hải Vân